TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1044/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 751/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Võ Hoàng N**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Trần Thị Bé B**, sinh năm: 1983

Địa chỉ: ấp H, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 11 năm 2023, ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2] Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2020 đăng ký ngày 08/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B đều xác nhận không có nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0020294 ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Võ Hoàng N và bà Trần Thị Bé B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- UBND xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Kim Tuyền

2 000011 734206